**HỌ VÀ TÊN: …………………………………………… LỚP:…………**

**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA KÌ II MÔN HÓA HỌC – KHỐI 10 – NH 2020-2021**

1. **TRẮC NGHIỆM**

**CHƯƠNG 5: NHÓM HALOGEN**

1. Sắp xếp tính oxi hóa của F2, Br2, Cl2, I2 theo
2. Chiều tăng dần :
3. Chiều giảm dần:
4. sắp xếp tính axit của các dung dịch HF, HBr, HI, HCl theo
5. Chiều tăng dần :
6. Chiều giảm dần:
7. Nêu tính chất vật lí của F2, Cl2, Br2, I2 (trạng thái, màu sắc).
F2 (Flor) là chất........……., màu….....……......….., rất……..............................
Cl2 (Clor) là chất…..........…., màu…….........…….., rất…..........…......................
Br2 (Brom) là chất…..........…., màu……..........…….., hơi……...........................
I2 (Iot) là chất.................……., màu…......……….., có tính …...................………
8. Ứng dụng :
- Nước Javel:
- Clorua vôi:
- Dung dịch NaF loãng:
- Dung dịch HF:
9. Nêu và giải thích hiện tượng khi thực hiện các thí nghiệm sau:
a. Đựng dung dịch HF trong lọ thủy tinh:
..................................................  *......................................................................................*

*sục O3 vào dung dịch KI/ hồ tinh bột :*

1. Ngâm cánh hóa hồng trong lọ nước Clo:
2. Dẫn khí Clo vào dung dịch KI có chứa hồ tinh bột:
3. Viết PTHH điều chế Clo, HCl :

Trong phòng thí nghiệm:

..................................................

..................................................

.................................................. ....................................................................................................

 ....................................................................................................

.................................................. ....................................................................................................

1. Viết các PTHH chứng minh:
2. HCl có tính khử (2 PT):

1. HCl tính axit (5 PT): *(lưu ý: viết đa dạng với kim loại, oxit bazo, bazo, muối)*

1. Gạch chân dưới những chất phản ứng được với dung dịch HCl: Fe, Cu, Al, Zn, Mg, Ag, AgNO3, CaCO3, NaHCO3, NaNO3, KOH, Fe(OH)2, Fe2O3, CuO, NaOH, Ca(OH)2.

**CHƯƠNG 6: OXI – LƯU HUỲNH**

1. Viết 2 PT chứng minh O3 có tính oxi hóa mạnh hơn O2:

1. Viết 2 PT chứng minh
2. S có tính khử: khi tác dụng với:

1. S có tính oxi hóa: khi tác dụng với:

1. Bài tập tìm tên nguyên tố halogen:
2. Cho 5,4 gam Al tác dụng với halogen X2 dư thu được 26,7g muối. Tìm tên của X.

1. Cho 9,75 gam bột Zn tác dụng hoàn toàn với 24 gam halogen X2  thu được muối halogenua. Tìm tên của X.

1. **TỰ LUẬN**
2. Viết PTPƯ xảy ra giữa các cặp chất sau (ghi rõ điều kiện phản ứng nếu có)
	1. Na +Cl2
	2. Fe + Cl2
	3. Mg + Cl2
	4. AgNO3 + ZnBr2
	5. HCl + Fe(OH)3
	6. KI + AgNO3
	7. Al + I2
	8. HCl + CaCO3
	9. HCl + FeO
	10. KBr + Cl2
	11. KI + Cl2
	12. HBr + NaOH
	13. HCl + K2SO3
	14. Fe + S
	15. Fe + S
	16. Fe + I2
	17. Fe + Br2
	18. Fe + HCl
	19. Mg + Br2
	20. Br2 + KI
	21. Fe + O2
	22. Cu + O2
	23. S + O2
	24. S + F2
	25. CO + O2
	26. Na + S
	27. H2 + S
	28. K + S
3. Nhận biết các dung dịch đựng các lọ bằng phương pháp hóa học:

***Lưu ý: thứ tự thuốc thử: quỳ tím, dd AgNO3.***

*Axit: quỳ tím hóa đỏ, bazo: quỳ tím hóa xanh, Cl-; Br‑; I‑: dd AgNO3, F-; NO3-: còn lại.*

1. NaOH, KBr, NaCl, KNO3.
* Lấy mẫu thử.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  Mẫu thửThuốc thử |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

1. HCl, BaCl2, KI, NaNO3.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|   |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

1. Ba(OH)2, BaI2, CaBr2, NaCl.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|   |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

1. HBr, NaBr, NaCl, NaNO3.
2. NaCl, NaBr, NaF, HI.
3. Bài tập tính trong một phương trình:

a. Cho m (g) Al tác dụng với dd HCl 7,3% dư thu được dd A và 672 ml khí H2 (đktc). Tính giá trị của m?

b. Nhiệt phân hoàn toàn 3,16 gam KMnO4 thu được khí O2. Tính thể tích khí oxi ở đktc?

c. Để thu được 1,12 lít khí Cl2 (đktc) thì cần dùng m gam KMnO4 tác dụng vừa đủ với V ml dung dịch HCl 2 M. Tính giá trị m và V?

d. Để thu được 16 gam khí O2 thì cần nhiệt phân bao nhiêu gam KClO3?

1. Bài tập hỗn hợp:
	1. Cho 19,3 g hỗn hợp Fe và Al tác dụng hết với dung dịch HCl 25% sinh ra 14,56 lit khí H2 (đktc). Tính phần trăm khối lượng mỗi kim loại trong hỗn hợp ban đầu.

* 1. Cho 1,6g hỗn hợp X gồm Fe và Mg tác dụng hoàn toàn với dung dịch HCl thì thu được 0,896 lít khí ở đktc. Tính khối lượng của Fe và Mg trong hỗn hợp trên.
1. Câu phân loại: ôn các câu in nghiêng trong tài liệu DTHT.